

Biểu số 4 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính

Đơn vị: **TRƯỜNG MẦM NON TRÀNG LƯƠNG**

Chương: 622

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN NSNN, NGUỒN KHÁC QUÝ IV/2019

(Kèm theo Quyết định số 15/QĐ-PGD ngày 15/01/2019 của Phòng Giáo dục)

(Dùng cho đơn vị dự toán cấp trên và đơn vị dự toán sử dụng ngân sách nhà nước)

ĐV tính: : Đồng

Số TT	Nội dung	Số liệu báo cáo quyết toán	Số liệu quyết toán được duyệt	Trong đó		
				Quỹ lương	Mua sắm, sửa chữa	Trích lập các quỹ (khác)
I	Quyết toán thu	54.120.000	54.120.000	21.648.000	32.472.000	
1	Tổng số thu	54.120.000	54.120.000	21.648.000	32.472.000	
1.1	Số thu phí, lệ phí	54.120.000	54.120.000	21.648.000	32.472.000	
1.2	Thu khác	0	0			
a		0	0			
b		0	0			
c		0	0			
II	Quyết toán Chi	54.120.000	54.120.000	21.648.000	32.472.000	
2	Tổng số chi					
2.1	Chi từ nguồn thu được để lại					
2.2	Chi khác	0	0			
a		0	0			
b		0	0			
C	Số thu nộp NSNN					
II	Quyết toán chi ngân sách nhà nước	2.718.000.000	2.718.000.000			
1	Chi Tiền lương (6001)	761.112.169	761.112.169			
2	Chi Tiền công (mục 6003)	163.512.400	163.512.400			
3	Chi phụ cấp lương (6100)	573.264.379	573.264.379			
4	Lương khác (6049)	118.400.200	118.400.200			
5	Chi tiền thưởng (6200)	8.820.000	8.820.000			
6	Chi phúc lợi TT (6250)	7.400.000	7.400.000			
7	Các khoản đóng góp (6300)	262.401.995	262.401.995			
8	Chi DVCC (6500)	76.353.836	76.353.836			
9	Chi vật tư văn phòng (6550)	42.021.000	42.021.000			
10	Chi thông tin LL (6600)	2.598.732	2.598.732			

11	Chi công tác phí(6700)	22.460.000	22.460.000			
12	Chi thuê mướn(6750)	73.660.900	73.660.900			
13	Chi Sửa chữa (6900)	273.801.339	273.801.339			
14	Chi mua tài sản (6950)	38.000.000	38.000.000			
15	Chi nghiệp vụ CM(7000)	201.282.100	201.282.100			
16	Chi mua TSCĐ vô hình (7050)	9.000.000	9.000.000			
17	Chi khác (7750)	83.910.950	83.910.950			
1	Chi quản lý hành chính					
2	Nghiên cứu khoa học					
3	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề					
3,1	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên					
3,2	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên					

4	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình					
5	Chi bảo đảm xã hội					
6	Chi hoạt động kinh tế					
7	Chi sự nghiệp bảo vệ môi trường					

Đồng Triều, Ngày 31 Tháng 12 Năm 2019



Nguyễn Thị Phong